

Số: 25 /2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 01 tháng 6 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI**

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 25/2026/TLST - HNGĐ
ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa
thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Tô Thị T

Địa chỉ: số nhà 16, tổ P, phường S, tỉnh Lào Cai.

Số CCCD: 0334192023832; Cấp ngày: 12/5/2022; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Anh Hoàng Trung D

Địa chỉ: số nhà 01, ngõ 112, đường 19/5, phường H, thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 025091000860; Cấp ngày: 14/4/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D có đăng ký kết hôn
ngày 10/4/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Văn Quán, Quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội (Nay là UBND phường H, thành phố Hà Nội) kết hôn trên cơ sở tự nguyện.
Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến năm 2023 thì phát
sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính cách không hợp
nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau,
cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, chị Tô Thị T và anh Hoàng
Trung D đã sống ly thân từ cuối năm 2023 cho đến nay không có quan hệ về
tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D xét
thấy tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7 –
Lào Cai công nhận cho chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D được thuận tình ly
hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D có 01 người con chung là cháu Hoàng Hà M - Sinh ngày 27/2/2021. Chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D thỏa thuận chị Tô Thị T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hoàng Hà M đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D thỏa thuận anh Hoàng Trung D cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Hoàng Hà M - Sinh ngày 27/2/2021 là: 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 1tháng cho đến khi cháu Hoàng Hà M đến tuổi trưởng thành đủ (18 tuổi).

[3] Về tài sản: Chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn phù hợp và tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa: Chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Hà M - Sinh ngày 27/2/2021 cho chị Tô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ (18) tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Trung D phải cấp dưỡng nuôi con chung là: 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/1tháng cho đến khi cháu Hoàng Hà M đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi chung kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con anh Hoàng Trung D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản: Chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm

nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001725 ngày 06/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Tô Thị T và anh Hoàng Trung D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
 - VKSNDTỉnh;
 - VKS khu vực 7 – Lào Cai
 - Phòng THADS khu vực 7 -LC
 - Người yêu cầu;
 - Lưu HS - Tập QĐ;
 - UBND phường H (1)
- (Nơi ĐKKH)

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương